TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 20 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 164/2026/TLST-DS ngày 06/4/2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:***

Ông **TRẦN VĂN N**, Sinh năm 1970

Địa chỉ: Ấp MA, xã ML, tỉnh ĐT.

Đại diện uỷ quyền cho nguyên đơn: Ông **LÊ HOÀNG Â**, Sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp HP, xã CB, tỉnh ĐT.

**** Bị đơn:***

Ông **NGUYỄN VĂN T**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp LT, xã AH, tỉnh ĐT.

Đại diện uỷ quyền cho bị đơn: **NGUYỄN VĂN L**, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp MTB, phường MQ, thành phố CT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T thống nhất đồng ý trả cho ông Trần Văn N số tiền nợ vốn và lãi tổng cộng là 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng). Thực hiện trả một lần hạn chót vào ngày 12/6/2026.

Kể từ ngày ông N có đơn yêu cầu Thi hành án nếu ông T chậm thi hành đối với

phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

<u>Về án phí</u>:

+Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 2.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho ông Trần Văn N số tiền 2.912.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông đã nộp theo biên lai thu số 0004700 ngày 02/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TAND KHU VỰC 5

4NG200526.TL.QDBA
1110

NGUYỄN TRUNG TÍNH